TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 21 tháng 1 năm 2021

BẢNG GHI ĐIỂM THI
MÔN: NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐẢNG Ở CƠ SỞ
LỚP TRUNG CẤP LLCT-HC HỆ TẬP TRUNG KHÓA 32 NĂM 2021

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	SỐ TỜ	CHỮ KÝ	ĐIỂM THỐNG NHẤT		GHI CHÚ
				Bằng số	Bằng chữ	
1	Lê Thị Tú Anh	03		8,5	Tám rưỡi	
2	Trần Thị Mỹ Bình	02		7,5	Bảy rưỡi	
3	Nguyễn Hương Cảnh	02		8,0	Tám	
4	Trần Thị Lệ Chi	02		8,0	Tám	
5	Hồ Văn Đề	02		7,5	Bảy rưỡi	
6	Hồ Quang Giáo	02		7,5	Bảy rưỡi	
7	Lê Hà	02		7,5	Bảy rưỡi	
8	Lê Minh Hải	02		8,5	Tám rưỡi	
9	Trần Việt Hảo	02		7,5	Bảy rưỡi	
10	Trần Thị Hằng	02		8,0	Tám	
11	Biện Văn Hòa	02		7,5	Bảy rưỡi	
12	Lê Thị Hưởng	03		8,0	Tám	
13	Hồ Thị Kiên	02		7,5	Bảy rưỡi	
14	Nguyễn Văn Lanh	02		8,0	Tám	
15	Hồ Văn Linh	02		7,5	Bảy rưỡi	
16	Trần Thị Thùy Linh	03		8,0	Tám	
17	Hồ Văn Mão	04		7,0	Bảy	
18	Phan Khánh Minh	02		7,0	Bảy	

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	SỐ TỜ	CHỮ KÝ	ĐIỂM THỐNG NHẤT		GHI CHÚ
				Bằng số	Bằng chữ	
19	Lê Trung Nghĩa	02		7,5	Bảy rưỡi	
20	Phan Trọng Nghĩa	02		7,5	Bảy rưỡi	
21	Hồ Thị Ngọc	02		7,5	Bảy rưỡi	
22	Hồ Thị Nguyệt	02		7,5	Bảy rưỡi	
23	Hoàng Thị Nhàn	02		8,0	Tám	
24	Lê Trung Nhân	02		7,5	Bảy rưỡi	
25	Lê Quỳnh Nhi	02		7,5	Bảy rưỡi	
26	Nguyễn Thị Nhung	02		7,5	Bảy rưỡi	
27	Hồ Văn Nhực	02		7,0	Bảy	
28	Nguyễn Hữu Phước	02		8,0	Tám	
29	Hồ Văn Phiết	02		7,5	Bảy rưỡi	
30	Trần Thị Quả	02		8,0	Tám	
31	Nguyễn Thị Như Quỳnh	03		8,0	Tám	1993
32	Nguyễn Thị Như Quỳnh	02		8,0	Tám	1996
33	Lê Quang Sơn	02		7,5	Bảy rưỡi	
34	Trần Hồng Tâm	02		8,0	Tám	
35	Hoàng Anh Tâm	02		8,0	Tám	
36	Nguyễn Vũ Thanh	02		7,0	Bảy	
37	Lê Công Thành	02		7,5	Bảy rưỡi	
38	Hồ Văn Thoan	02		7,0	Bảy	
39	Hồ Văn Thủa	01		7,0	Bảy	
40	Trần Lê Minh Trang	02		7,5	Bảy rưỡi	
41	Trần Minh Trọng	02		7,5	Bảy rưỡi	
42	Nguyễn Thị Hồng Tư	03		8,5	Tám rưỡi	
43	Nguyễn Ngọc Tuân	02		7,5	Bảy rưỡi	

SỐ BD	HỌ VÀ TÊN	SỐ TỜ	CHỮ KÝ	ĐIỂM THỐNG NHẤT		GHI CHÚ
				Bằng số	Bằng chữ	
44	Hoàng Anh Tuấn	02		8,0	Tám	
45	Nguyễn Tuấn Tùng	02		7,5	Bảy rưỡi	
46	Hoàng Thị Tuyết	02		8,5	Tám rưỡi	
47	Phan Thanh Vũ	02		7,5	Bảy rưỡi	
48	Nguyễn Viết Vượng	02		7,5	Bảy rưỡi	
49	Nguyễn Thị Xứng	02		7,5	Bảy rưỡi	
50	Nguyễn Thị Na	02		7,5	Bảy rưỡi	Bảo lưu ĐT 31

Tổng số học viên: 50 học viên
Tổng số học viên đủ điều kiện thi: 50 học viên
Tổng số bài thi: 50
Loại xuất sắc: (Từ 9.0 đến 10.0 điểm: ..0..bài, chiếm ..0..%
Loại giỏi: (Từ 8.0 đến 8.5 điểm) ..18..bài, chiếm ..36..%
Loại khá: (Từ 7.0 đến 7.5 điểm)..32..bài, chiếm ..64..%
Loại TB: (Từ 5.0 đến 6.5 điểm) ..0..bài, chiếm ..0..%
Loại yếu: (Dưới 5.0 điểm) ..0..bài, chiếm ..0..%

NGƯỜI VÀO ĐIỂM	TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH	BAN GIÁM HIỆU PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mỹ Vân	Nguyễn Thị Hồng Sâm	Ngô Thị Thu Hà